

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

NGUYỄN ĐỨC MINH

NHỮNG ĐỔI MỚI CỦA THƠ MỚI LÃNG MẠN
1932 – 1945 NHÌN TỪ PHƯƠNG DIỆN THỂ LOẠI

LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Hà Nội – 2016

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

NGUYỄN ĐỨC MINH

**NHỮNG ĐỔI MỚI CỦA THƠ MỚI LÃNG MẠN
1932 – 1945 NHÌN TỪ PHƯƠNG DIỆN THỂ LOẠI**

Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Văn học Việt Nam

Mã số: Mã số: 60.22.01.21

Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS Hà Văn Đức

Hà Nội – 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi và được sự hướng dẫn khoa học của **PGS. TS Hà Văn Đức**. Các nội dung nghiên cứu và các kết quả trong đề tài này là hoàn toàn trung thực và chưa công bố dưới bất cứ hình thức nào trước đây. Những dẫn chứng phục vụ cho việc so sánh, phân tích được chính tác giả luận văn thu thập từ các nguồn khác nhau có ghi rõ trong phần tài liệu tham khảo.

Ngoài ra, luận văn còn sử dụng một số nhận xét, đánh giá của các nhà nghiên cứu đi trước đều có trích dẫn và chú thích nguồn gốc.

Nếu có bất kỳ sự gian lận nào, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung luận văn của mình.

Hà Nội, ngày 3 tháng 3 năm 2016

Tác giả luận văn

Nguyễn Đức Minh

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin bày tỏ lòng cảm ơn sâu sắc tới **PGS. TS Hà Văn Đức**, người thầy đã hướng dẫn tận tình, đưa ra những định hướng, góp ý, nhận xét trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thiện luận văn.

Tôi xin gửi lời cảm ơn tới các thầy cô giáo trong khoa Văn học, trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn- Đại học Quốc Gia Hà Nội tham gia giảng dạy các môn học trong chương trình đào tạo Thạc sĩ Văn học đã cung cấp kiến thức nền tảng cho luận văn.

Xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến những người thân trong gia đình đã luôn động viên, hỗ trợ và tạo động lực cho tôi trong quá trình tham gia chương trình học.

Xin gửi lời cảm ơn đến các bạn học viên lớp cao học Văn học K58-2013 đã cùng tôi trao đổi, chia sẻ các kiến thức trong quá trình cùng học tập và làm luận văn.

Dù có nhiều cố gắng, song chắc chắn luận văn **Những đổi mới của Thơ mới lãng mạn 1932 – 1945 nhìn từ phương diện thể loại** không tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy, tôi mong muốn nhận được sự góp ý chân thành của thầy cô và các bạn. Tôi hi vọng những nghiên cứu đặt ra trong luận văn sẽ trở thành nguồn tư liệu có giá trị đối với việc tìm hiểu, nghiên cứu Thơ mới ở bậc Phổ thông và Đại học.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 3 tháng 3 năm 2016

Tác giả luận văn

Nguyễn Đức Minh

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	7
1. Lý do chọn đề tài	7
2. Lịch sử vấn đề.....	8
3. Mục đích, đối tượng và phạm vi nghiên cứu	Error! Bookmark not defined.
4. Phương pháp nghiên cứu	Error! Bookmark not defined.
5. Cấu trúc luận văn	Error! Bookmark not defined.
Chương 1: THƠ MỚI TRONG TIẾN TRÌNH HIỆN ĐẠI HÓA VĂN HỌC VIỆT NAM	Error! Bookmark not defined.
1.1. Bối cảnh ra đời Thơ mới.....	Error! Bookmark not defined.
1.1.1. Bối cảnh kinh tế, chính trị	Error! Bookmark not defined.
1.1.2. Bối cảnh văn hóa xã hội	Error! Bookmark not defined.
1.2. Thơ mới đóng vai trò quan trọng trong tiến trình hiện đại hóa văn học	Error!
Bookmark not defined.	
1.2.1. Đổi mới văn học là nhu cầu bức thiết	Error! Bookmark not defined.
1.2.2. Vai trò của Thơ mới trong tiến trình hiện đại hóa văn học	Error!
Bookmark not defined.	
Chương 2: NHỮNG ĐỔI MỚI CỦA THƠ MỚI LÃNG MẠN 1932 – 1945 TRÊN PHƯƠNG DIỆN THỂ THƠ, CÂU THƠ	Error! Bookmark not defined.
2.1. Sự cách tân các thể thơ truyền thống....	Error! Bookmark not defined.
2.1.1. Từ thể thất ngôn trong thơ truyền thống đến thơ 7 tiếng trong Thơ mới	Error!
Bookmark not defined.	
2.1.2. Những biến đổi của thể thơ 8 tiếng	Error! Bookmark not defined.
2.1.3. Sự cách tân của thể thơ 5 tiếng.....	Error! Bookmark not defined.
2.1.4. Những đổi mới của thể lục bát trong Thơ mới	Error! Bookmark not defined.
defined.	

2.2. Những thể nghiệm mới **Error! Bookmark not defined.**

2.2.1. Thơ tự do..... **Error! Bookmark not defined.**

2.2.2. Những dạng thức biểu đạt mới **Error! Bookmark not defined.**

Chương 3: NHỮNG ĐỔI MỚI CỦA THƠ MỚI LÃNG MẠN 1932 – 1945 TRÊN
PHƯƠNG DIỆN NGÔN NGỮ THƠ **Error! Bookmark not defined.**

3.1. Quá trình chuyển hóa từ thơ trữ tình điệu ngâm sang thơ trữ tình điệu nói **Error!**
Bookmark not defined.

3.2. Sự tăng cường khả năng biểu đạt và giá trị biểu cảm của ngôn ngữ thơ ca **Error!**
Bookmark not defined.

3.3. Quá trình kiến tạo nhạc tính của Thơ mới **Error! Bookmark not defined.**

3.3.1. Quá trình kiến tạo giai điệu trong Thơ mới **Error! Bookmark not**
defined.

3.3.2. Quá trình kiến tạo nhịp điệu trong Thơ mới **Error! Bookmark not**
defined.

3.3.3. Quá trình kiến tạo âm điệu Thơ mới **Error! Bookmark not defined.**

3.4. Sự trở về với ngôn ngữ thơ truyền thống **Error! Bookmark not defined.**

KẾT LUẬN **Error! Bookmark not defined.**

TÀI LIỆU THAM KHẢO

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Thơ mới là một phong trào, một trào lưu lớn trong văn học Việt Nam thế kỉ XX. Những thành tựu của Thơ mới không chỉ là minh chứng sống động cho những biến cải lớn lao của cả một thời đoạn văn học mà đến lượt mình, chính Thơ mới đã tạo ra những tiền đề và động lực cho sự phát triển sau này của thơ ca hiện đại. Việc nghiên cứu Thơ mới cũng trải qua nhiều thăng trầm như chính đối tượng mà nó tiếp cận. Cho đến nay, vấn đề tiếp cận Thơ mới như là đối tượng của văn học sử và lý luận văn học đã có một lịch sử nghiên cứu dày dặn. Việc giới thiệu, phê bình Thơ mới đã có từ trước năm 1945 với các bài diễn thuyết, “bút chiến” trên một số báo, tạp chí và một số công trình đáng chú ý. Tuy nhiên, có thể nói từ 1986 đến nay, các bài viết, công trình nghiên cứu, chuyên luận về Thơ mới thực sự nở rộ. Các công trình trên tiếp cận về tác phẩm, tác giả hay toàn bộ phong trào Thơ mới từ nhiều góc độ khác nhau như thi pháp hay mối quan hệ văn hóa – văn học.

1.2. Việc nghiên cứu về thể loại Thơ mới đã được đề cập trong một số bài viết tuy nhiên vấn đề nghiên cứu những đổi mới về khía cạnh nghệ thuật của Thơ mới lãng mạn 1932-1945 nhìn từ phương diện thể loại chưa được tập hợp trong một công trình nghiên cứu hoàn chỉnh. Nghiên cứu Thơ mới lãng mạn 1932-1945 với những đổi mới nghệ thuật nhìn từ phương diện thể loại trong một cái nhìn bao quát cả chặng đường lịch sử từ khi Thơ mới bắt đầu hình thành, phát triển cho đến khi phân hóa và kết thúc là một đề tài khoa học vừa có nghĩa lý luận vừa có giàu tính thực tiễn.

1.3. Nghiên cứu Thơ mới trong bối cảnh văn hóa xã hội mà nó ra đời để thấy rằng đổi mới văn học là một nhu cầu bức thiết và sự hình thành, vận động của cái tôi trữ tình; sự đổi mới về thể thơ, ngôn ngữ thơ là một xu thế tất yếu trong tiến trình hiện đại hóa thơ ca nói riêng và văn học nói chung. Hướng nghiên cứu này sẽ giúp chúng ta đặt đối tượng trong một tương quan rộng với cái nhìn bao quát để tiến tới

nhận diện, lí giải các đặc điểm, yếu tố cấu thành của từng chặng đường Thơ mới với những thành công và cả hạn chế của nó so với những thể loại thơ truyền thống trước Thơ mới và những hình thức thơ ca sau Thơ mới. Đây chính là những tiền đề để tiến tới việc phác thảo tiến trình hiện đại hóa thơ ca dân tộc qua một lát cắt đó là Thơ mới với một cái nhìn khách quan, khoa học.

2. Lịch sử vấn đề

2.1. Trước năm 1945

Bài thơ *Tình già* của Phan Khôi được đăng trên tờ *Phụ nữ tân văn* vào ngày 10 tháng 3 năm 1932 đã đánh dấu sự ra đời của phong trào Thơ mới. Đây cũng là giai đoạn có những nghiên cứu đầu tiên về Thơ mới. Ngoài việc liên tục in Thơ mới, các báo ở cả miền Bắc và miền Nam như *Phụ nữ tân văn*, *Phong hóa*... đã cho đăng các bài “bút chiến” tranh luận thơ cũ – Thơ mới cũng như một số bài giới thiệu, phê bình Thơ mới. Trên *Phụ nữ Tân văn* (số 153, tháng 6/1932), là nhà thơ hưởng ứng Thơ mới nhiệt tình, Lưu Trọng Lư coi việc làm của Phan Khôi có ý nghĩa mở ra “lối thoát” cho thơ: “một tiếng chuông cảnh tỉnh làng thơ giữa lúc đang triền miên trong cõi chết”. Trả lời ý kiến cho rằng Thơ mới bất chấp mọi luật lệ thơ, Thế Lữ viết: “Các ông không biết rằng thơ bao giờ cũng phải có luật. Không phải cái luật hẹp hòi hạn câu chọn chữ là một lối rất tiện cho những người khúm núm thi thố cái tiểu xảo của mình. Nhưng thơ phải có thứ luật cao siêu hơn, thiêng liêng hơn: mình biểu lộ cảm tưởng tâm trạng mình một cách êm ái, tha thiết hay hùng tráng du dương theo cái bản lĩnh của riêng mình, không bao giờ chịu theo tư tưởng tình cảm của người khác” (*Phong Hóa*, số 148, tháng 5/1935). Các ý kiến khác của Nguyễn Thị Kiêm trong các buổi diễn thuyết, ý kiến của Lê Tràng Kiều, Nhật Linh, Kiều Thanh Quế, Hoa Bằng, Lam Giang, Hoài Thanh,... trả lời qua lại trên các báo cũng đã lấy vấn đề thể loại của Thơ mới để bàn luận. Nổi bật là ý kiến của Nhật Linh về *Sự cân nhắc chữ nghĩa trong thơ cũ và Thơ mới* trên *Phong Hóa*, số 69, tháng 10/1933: “Nhà làm thơ cũ cân nhắc từng chữ cốt ý để câu văn được

chỉnh, đọc lên nghe cho kêu, có những chữ đối chọi một cách thần tình, khéo léo. Nhà làm thơ mới cân nhắc từng chữ để đo đắn xem chữ nào diễn đạt được cái cảm của mình, tả được cái ý của mình đúng hơn, xem phải cần đến chữ nào, câu Thơ mới khả dĩ diễn được sự rung động của linh hồn mình một cách rõ rệt hơn”. Trên tạp chí *Tri Tân*, số 68, tháng 10/1942, Lam Giang khảo luận về luật Thơ mới, tác giả đi vào các yếu tố: cất mạch, vần, thể bình trắc. Ở các ý kiến trên, phương diện thể loại được nói tới chủ yếu là sự chuyển dịch từ thơ cũ sang thơ mới.

Thời kỳ này có một số công trình dài hơi đáng chú ý là: *Việt Nam thi ca luận* (Lương Đức Thiệp), *Thi nhân Việt Nam* (Hoài Thanh, Hoài Chân), *Nhà văn hiện đại* (Vũ Ngọc Phan), *Việt Nam văn học sử yếu* (Dương Quảng Hàm). Hoài Thanh cho rằng phong trào Thơ mới là cả một cuộc cách mạng về thể loại: “Phong trào Thơ mới đã vứt đi nhiều khuôn phép xưa, song cũng nhiều khuôn phép nhân đó mà thêm bền vững” [63, tr. 42]. Dương Quảng Hàm định nghĩa Thơ mới: “Vây Thơ mới là lời thơ không theo quy củ của lối thơ cũ nghĩa là không hạn số câu, số chữ, không theo niêm luật, chỉ cần có vần và điệu” [38, tr. 429]. Các công trình trên đã manh nha đề cập đến những đổi mới nghệ thuật của Thơ mới lãng mạn 1932-1945 trên phương diện thể loại ở việc phân biệt giữa thơ cũ – Thơ mới.

2.2. Từ 1945 đến 1975

2.2.1. Miền Bắc

Do hoàn cảnh lịch sử nên những nghiên cứu về Thơ mới ở miền Bắc thời kỳ này không nhiều, sự đánh giá chưa thực sự thỏa đáng, chủ yếu đứng trên quan điểm xem Thơ mới là tiêu cực, ủy mị, thiếu ý chí đấu tranh. Là người hết lời ca ngợi Thơ mới ở giai đoạn trước 1945 với cuốn *Thi nhân Việt Nam* nhưng trong tập *Nói chuyện thơ kháng chiến* (1951), Hoài Thanh đã kết tội cái buồn, cái cô đơn của Thơ mới: “Thấy buồn, thấy cô đơn, con người trong thơ cũ (chỉ Thơ mới trước Cách mạng) tìm đường đi trốn. Nhưng trốn đi đâu cũng không hết buồn, tủi và bơ vơ, cũng như trong thực tế trốn đi đâu cũng không thoát khỏi cái ách nặng nề của

thực dân. Những vắn buồn tủi bơ vơ ấy là những vắn thơ có tội: nó xui con người ta buông tay cúi đầu (do đó làm yếu sức ta và làm lợi cho giặc. Sự thật khách quan là thế” [64, tr. 10]. Khi viết *Bàn về những cuộc đấu tranh tư tưởng*, Vũ Đức Phúc đã đi tìm nguyên nhân của cái buồn trong Thơ mới và cho rằng đó là những yếu tố xấu về tư tưởng: “...Nhưng tại sao Thơ mới thường “buồn”? Vì nhiều lẽ. Là vì anh nghèo khó nên anh không thể thực hiện được cái lí tưởng tư sản của mình, cái lí tưởng đầy những vàng son châu báu, lụa là, hoa bướm, rượu - như hình ảnh của thơ các anh. Thơ tình của những nhà Thơ mới dày dặn với cuộc đời, phần nhiều là việc thi vị hóa những mối tình thoáng qua, ngắn ngủi, nói thẳng là cái tình vụng trộm kiểu tay ba, tình yêu giang hồ, việc làm sa ngã một thời gian mấy cô gái lương thiện, nghèo nàn, ngây thơ. Nhưng thường thường anh không có điều kiện để yêu và hưởng lạc nên hay ước mơ. Do đó thơ anh thường thể hiện những giấc mơ về cõi tiên, về quá khứ, ở đó có đủ rượu, gái đẹp, hoa, yến tiệc, quần áo đẹp như tiên, như cuộc đời của Đường Minh Hoàng, Trữ Vương, Dương Quý Phi, Đát Kỷ. Nhưng mơ mãi sao được nên buồn... Bài thơ mới nào khá nhất cũng có yếu tố xấu về tư tưởng” [58, tr. 76]. Các ý kiến trên chủ yếu tiếp cận nội dung tư tưởng Thơ mới ở góc độ phê phán và quy kết. Thơ mới trở thành đối tượng không còn đáng được ưu tiên nghiên cứu, do vậy, việc nghiên cứu Thơ mới từ phương diện thể loại thời kỳ này không đạt được những kết quả như mong muốn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Thị Anh (2005), “Sự tiếp thu về mặt thi pháp của thơ mới đối với thơ Đường”, *Nghiên cứu văn học* (11), tr. 36 – 39.
2. Vũ Tuấn Anh (1996), “Sự vận động của cái tôi trữ tình và tiến trình thơ ca”, *Tạp chí văn học* (1), tr. 36 – 39.
3. Vũ Tuấn Anh (2001), *Văn học Việt Nam hiện đại nhận thức và thẩm định*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
4. Lại Nguyên Ân (1998), “Nói thêm về điểm khởi đầu phong trào Thơ mới (1932 – 1945)”, *Tạp chí Văn học* (2), tr. 58 – 62.
5. Lại Nguyên Ân (2004), *Thơ mới 1932 – 1945, Tác giả và tác phẩm*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội
6. Lê Bảo (1992), *Thơ lãng mạn Việt Nam*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
7. M.Bakhtinne (1993), *Những vấn đề thi pháp Đốtxtôiépxki*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
8. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), *Ngữ Văn 11*, tập 1, NXB Giáo dục, Hà Nội.
9. Phạm Quốc Ca (2003), *Mấy vấn đề về thơ Việt Nam 1975 – 2000*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
10. Nguyễn Phan Cảnh (1987), *Ngôn ngữ thơ*, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội.
11. Huy Cận – Hà Minh Đức (1997), *Nhìn lại một cuộc cách mạng trong thi ca (60 năm phong trào Thơ mới)*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
12. Nguyễn Huệ Chi (1983), *Mấy vẻ mặt thi ca Việt Nam*, Nxb Tác phẩm mới, Hà Nội.
13. Trương Chính (1997), “Tản Đà và Thơ mới”, *Tản Đà trong lòng thời đại*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
14. Hồng Chương (1962), *Phương pháp sáng tác trong văn học nghệ thuật*, Nxb Sự thật, Hà Nội.

15. Nguyễn Văn Dân (1997), “Dấu ấn phương Tây trong văn học Việt Nam hiện đại – vài nhận xét tổng quan”, *Tạp chí Văn học* (2), tr. 78 – 84.
16. Nguyễn Văn Dân (1995), *Những vấn đề lý luận của văn học so sánh*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
17. Nguyễn Xuân Diện – Trần Văn Toàn (1998), “Bước đầu tìm hiểu ảnh hưởng của thơ Đường đối với Thơ mới”, *Tạp chí Hán Nôm* (3), tr. 15-17.
18. Xuân Diệu (1991), “Bàn về thơ”, *Báo Văn nghệ* (1618), tr. 5.
19. Lê Tiến Dũng (1998), *Những cách tân nghệ thuật trong thơ Xuân Diệu*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
20. Lê Tiến Dũng (1994), “Loại hình câu thơ của Thơ mới”, *Tạp chí Văn học* (1), tr 12 – 16.
21. Phan Huy Dũng (1996), "Cái tôi thi nhân trong Thơ mới", *Thông báo khoa học*, Đại học sư phạm Vinh, tr. 36 – 41.
22. Phan Huy Dũng (1999), *Kết cấu thơ trữ tình (Nhìn từ góc độ loại hình)*, Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, ĐHSPHN.
23. Hữu Đạt (1996), *Ngôn ngữ thơ Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
24. Phan Cự Đệ (1982), *Phong trào thơ mới*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
25. Phan Cự Đệ (1997), *Văn học lãng mạn Việt Nam 30 – 45*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
26. Nguyễn Đăng Điệp (2002), *Giọng điệu trong thơ trữ tình*, Nxb Văn học, Hà Nội.
27. Trịnh Bá Đình – Nguyễn Đức Mậu (2001), *Tản Đà – Về tác gia và tác phẩm*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
28. Hà Minh Đức (1997), *Một thời đại trong thi ca*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
29. Hà Minh Đức (1998), *Thơ và mấy vấn đề trong thơ Việt Nam hiện đại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
30. Hà Minh Đức (2001), *Văn chương tài năng và phong cách*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.

31. Hà Minh Đức (chủ biên, 2002) – Trương Đăng Dung – Phan Trọng Thuởng – Lộc Phương Thủy, *Nhìn lại văn học Việt Nam thế kỉ XX*, Nxb Chính trị quốc gia.
32. Hà Minh Đức (2012), *Một thế kỷ thơ Việt Nam (1900 – 2000)*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
33. Lam Giang (1967), *Khảo luận luật thơ*, Sơn Quang xuất bản, Sài Gòn.
34. Lam Giang – Vũ Tiến Phúc (1967), *Hồn thơ nước Việt thế kỉ XX*, Sài Gòn, Ban tu thư Sơn Quang.
35. Hồ Thế Hà (2004), *Thế giới nghệ thuật thơ Chế Lan Viên*, Nxb Văn học, Hà Nội.
36. Lê Bá Hán (chủ biên, 2001) – Lê Quang Hưng – Chu Văn Sơn, *Tinh hoa Thơ mới – Thẩm bình và suy ngẫm*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
37. Lê Thị Đức Hạnh (1997), “Lưu Trọng Lư – người có công đầu trong phong trào Thơ mới”, *Tạp chí Văn học* (5), tr 12 – 14.
38. Dương Quảng Hàm (1968), *Việt Nam Văn học sử yếu*, Trung tâm học liệu Sài Gòn xuất bản.
39. Hoàng Ngọc Hiến (1997), *Văn học và học văn*, Nxb Văn học, Hà Nội.
40. Đỗ Đức Hiếu (2000), *Thi pháp hiện đại*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
41. Hoàng Hưng (1993), “Thơ mới và thơ hôm nay”, *Tạp chí Văn học* (2), tr 21 – 29.
42. Lê Quang Hưng (2002), *Thế giới nghệ thuật thơ Xuân Diệu thời kỳ trước 1945*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
43. Trần Đình Hượu – Lê Chí Dũng (1988), *Văn học Việt Nam giai đoạn giao thời 1900 – 1930*, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội.
44. Phan Khôi (1932), “Một lối Thơ mới trình chánh giữa làng thơ”, *Phụ nữ tân văn* (122).
45. Phan Khôi (1936), *Chương dân thi thoại*, Nhà in Đắc Lập, Huế.
46. Lê Đình Ky (1993), *Thơ mới – những bước thăng trầm*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.

47. Mã Giang Lân (chủ biên, 2000), *Quá trình hiện đại hóa văn học Việt Nam 1900 – 1945*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
48. Mã Giang Lân (2001), *Tiến trình thơ hiện đại Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
49. Thanh Lăng (1995), *13 năm tranh luận văn học* (3 tập), Nxb Văn học Tp. Hồ Chí Minh.
50. Thanh Lăng (1997), *Bảng lược đồ văn học Việt Nam*, Nxb Trình bày, Sài Gòn.
51. Phong Lê – Vũ Văn Sỹ - Bích Thu – Lưu Khánh Thơ (2002), *Thơ Việt Nam hiện đại*, Nxb Lao động, Hà Nội.
52. Phong Lê (2013), *Phác thảo văn học Việt Nam hiện đại (thế kỷ XX)*, Nxb Tri thức, Hà Nội.
53. Mai Quốc Liên (1998), *Phê bình và tranh luận văn học*, Nxb Văn học, Hà Nội.
54. Nguyễn Đăng Mạnh (2000), *Giáo trình Lịch sử Văn học Việt Nam 1930 - 1945*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
55. Phạm Thế Ngũ (1998), *Việt Nam Văn học sử giản ước tân biên*, Nxb Đồng Tháp.
56. Bùi Văn Nguyên - Hà Minh Đức (1971), *Thơ ca Việt nam - hình thức và thể loại*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
57. Hoàng Sĩ Nguyên (2010), *Thơ Mới 1930-1945 – Nhìn từ sự vận động thể loại*, Nxb Văn học, Hà Nội.
58. Vũ Đức Phúc (1971), *Bàn về những cuộc đấu tranh tư tưởng*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
59. Trần Đình Sử (1993), “Thơ mới và sự đổi mới thi pháp thơ trữ tình tiếng Việt”, *Tạp chí Văn học* (6), tr. 11 – 15.
60. Vũ Văn Sỹ (2003), “Vấn đề cảm xúc của thơ mới”, *Nghiên cứu văn học* (5), tr. 49 - 55.
61. Nguyễn Thanh Tâm (2015), *Loại hình Thơ mới Việt Nam 1932 – 1945*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.

62. Đặng Tiến (2009), *Thơ – Thi pháp và chân dung*, NXB Phụ nữ, Hà Nội.
63. Hoài Thanh, Hoài Chân (2006), *Thi nhân Việt Nam*, NXB Văn học, Hà Nội.
64. Hoài Thanh (1951), *Nói chuyện thơ kháng chiến*, Văn nghệ, Việt Bắc.
65. Nguyễn Bá Thành (2012), *Tư duy thơ hiện đại Việt Nam*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
66. Trần Nho Thìn (2008), *Văn học trung đại Việt Nam dưới góc nhìn văn hóa*, NXB giáo dục, Hà Nội.
67. Lưu Khánh Thơ (2004), “Vấn đề mới - cũ trong thơ Việt Nam trước 1945 nhìn từ phong trào Thơ mới”, *Nghiên cứu văn học* (3), tr. 81-90.
68. Đỗ Lai Thúy (2012), *Mắt thơ*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
69. Nguyễn Quốc Túy (1995), *Thơ mới – Bình minh thơ Việt Nam hiện đại*, Nxb Văn học, Hà Nội.